

Số: 17/2025/QĐST-DS

Chiêm Hoá, ngày 10 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2025/TLST- DS ngày 20 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960. Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1977. Quê quán: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Đăng T có nghĩa vụ thanh toán số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị N. Thanh toán thành 02 đợt cụ thể như sau:

+ Đợt 01: Vào ngày 30/7/2025 (dương lịch), thanh toán số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

+ Đợt 02: Vào ngày 30/11/2025 (dương lịch), thanh toán số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Ông Nguyễn Đăng T chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

Bà Nguyễn Thị N không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc